

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH T

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 229/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phan Thống N, sinh năm 1999.

Hộ khẩu thường trú: Số 670 ấp 1, xã Đ, thành phố M, tỉnh T.

- Bà Võ Thị Ngọc H, sinh năm 2001.

Hộ khẩu thường trú: Số 670 ấp 1, xã Đ, thành phố M, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 6 năm 2020, ông Phan Thống N và bà Võ Thị Ngọc H thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Thống N và bà Võ Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Phan Thống N và bà Võ Thị Ngọc H mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Thống N và bà Võ Thị Ngọc H thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Không có.
 - Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Phan Thống N tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm, bà Võ Thị Ngọc H tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Ông N, bà H mỗi người đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí theo theo các biên lai thu số 0001305 và 0001306 ngày 24/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M được căn trừ xem như đã nộp xong.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Ông Phan Thống N;
- Bà Võ Thị Ngọc H;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. M, TG;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. M, TG;
- Ủy ban nhân dân xã Đ, TP. M, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Hoàng Huy